

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày 24 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tam

Ông Mùi Văn Huân

-Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị Th; tên gọi khác: Không, sinh năm 1994 tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Xóm S, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1965 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1976; có chồng là Hà Duy T (đã ly hôn) có 03 con, con lớn sinh năm 2013 con bé sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện V từ ngày 26/09/2020 đến ngày 05/10/2020 được tại ngoại áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Phạm Huy Th; tên gọi khác: Không, sinh năm 1984 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ 19, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đức T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1957; có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987 và có 04 con, con lớn sinh năm 2007, con bé sinh năm 2019 tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Nhân thân: - Ngày 27/3/2012 bị Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 123, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Phạm Huy Th 04 tháng 05 ngày tù về tội bắt giữ người trái pháp luật. Th đã chấp hành xong án phạt tù ngày 13/01/2012 (đã được xóa án tích).

- Ngày 06/6/2011 bị Công an quận C, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ vũ khí thô sơ trái phép, mức phạt 6.000.000 đồng (đã được xóa tiền sự).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/12/2020 cho đến nay. Có mặt.

3. Đinh Quốc V; tên gọi khác: C, sinh năm 1986 tại huyện C, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn A, sinh năm 1950 và bà Quách Thị Ng (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1990 và có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Không;

Tiền sự: - Ngày 11/9/2020 bị Công an huyện C, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, mức phạt 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), đã chấp hành xong (Chưa được xóa tiền sự).

- Nhân thân: - Ngày 16/9/2013 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hà Nội áp dụng khoản 1, 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Đinh Quốc V 06 tháng tù về tội Đánh bạc; phạt bổ sung: 5.000.000 đồng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 17/12/2013 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm, chấp nhận kháng cáo, áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Đinh Quốc V 03 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/6/2014; chấp hành xong án phí, hình phạt bổ sung ngày 31/8/2020 (đã được xóa án tích).

- Ngày 05/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hòa Bình áp dụng khoản 2 Điều 104, điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Đinh Quốc V 24 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; bồi thường dân sự cho bị hại số tiền 14.173.000 đồng; án phí HSST là 200.000 đồng và DSST là 708.000 đồng. Đinh Quốc V chấp hành xong bản án ngày 10/11/2017 (đã được xóa án tích).

- Ngày 13/4/2010 bị Công an phường C, quận N, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe, tính mạng người khác, mức phạt 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong (đã được xóa tiền sự).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V từ ngày 26/9/2020 đến ngày 24/12/2020 thì được tại ngoại áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Nguyễn Quang H; tên gọi khác: Không, sinh năm 1991 tại Thành Phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ 11, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Quang H, sinh năm 1962 và bà Võ Thị H, sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/12/2010 bị tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Quang H 21 tháng tù về tội cướp tài sản. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 09/5/2012 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V từ ngày 26/9/2020 đến ngày 24/12/2020 thì được tại ngoại áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Bùi Văn Mạnh L; tên gọi khác: Không, sinh năm 2000 tại huyện K, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm Tr, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M, sinh năm 1980 và bà Bùi Thị Ph, sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện V từ ngày 26/9/2020 đến ngày 05/10/2020 thì được tại ngoại áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 28/12/2020 bị cáo vi phạm nghĩa vụ của Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị bắt tạm giam từ ngày 28/12/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. Có mặt.

+ *Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Triệu Khắc D, sinh năm 1999; nơi cư trú: Bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Anh Sùng A X, sinh năm 1984; nơi cư trú: Bản X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

+ *Những người làm chứng:*

- Anh Lý Văn L, sinh năm 2000; nơi cư trú: Bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Anh Đặng Văn K, sinh năm 2000; nơi cư trú: Bản S, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Anh Giàng A Th, sinh năm 1996; nơi cư trú: Bản X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Anh Mùa A L, sinh năm 1989; nơi cư trú: Bản X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Anh Sùng A V, sinh năm 1994; nơi cư trú: Bản X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 26/9/2020 Tổ công tác Công an huyện V làm nhiệm vụ tại khu vực bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Bùi Văn Mạnh L và Nguyễn Quang H đang cho 07 đối tượng gồm: Lý Văn L (Sinh năm: 2000), Triệu Khắc D (Sinh năm: 1999), Đặng Văn K (Sinh năm: 1999) đều trú tại: Bản S, xã L, huyện V) và Giàng A Th (Sinh năm: 1996), Mùa A L (Sinh năm: 1989), Sùng A V (Sinh năm: 1994), Sùng A X (Sinh năm: 1984) đều trú tại: Xóm X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi máy cá cược, cụ thể như sau :

Lý Văn L mua 1.500.000 đồng = 15.000 điểm, đến khi cơ quan Công an bắt quả tang thì đang chơi ở máy cược số 2, còn 3.000 điểm;

Triệu Khắc D mua 2.000.000 đồng = 20.000 điểm, đến khi cơ quan Công an bắt quả tang thì đang chơi ở máy cược số 2, còn 1.960 điểm. Quá trình chơi thắng và đã đổi thưởng được số tiền 1.500.000 đồng;

Đặng Văn K mua 2.000.000 đồng = 20.000 điểm, đến khi cơ quan Công an bắt quả tang thì đang chơi ở máy cược số 2, còn 2.000 điểm;

Giàng A Th mua 100.000 đồng = 1.000 điểm, đến khi cơ quan Công an bắt quả tang thì đang chơi ở máy cược số 3, còn 530 điểm;

Mùa A L mua 50.000 đồng = 500 điểm, chơi ở máy cược số 2; đến khi cơ quan Công an bắt quả tang thì đã chơi thua hết 0 điểm;

Sùng A V mua 50.000 đồng = 500 điểm, chơi ở máy cược số 2; đến khi cơ quan Công an bắt quả tang thì đã chơi thua hết 0 điểm;

Sùng A X mua nợ 100.000 đồng = 1.000 điểm, đến khi cơ quan Công an bắt quả tang thì đang chơi ở máy cược số 2, còn 790 điểm;

Tổng cộng 07 đối tượng đã sử dụng số tiền 5.800.000 đồng mua điểm để đánh bạc (trong đó 06 đối tượng đã trả Lâm số tiền 5.700.000 đồng; 01 đối tượng Sùng A X nợ Lâm số tiền 100.000 đồng chưa trả).

Quá trình bắt quả tang, thu giữ của Bùi Văn Mạnh L số tiền 5.950.000 đồng và 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng bên trong lắp 01 sim số 0372.824.043. Thu giữ của Triệu Khắc D số tiền 1.500.000 đồng là tiền D thắng bạc. Thu giữ của Nguyễn Quang H: Số tiền 9.400.000 đồng (Trong đó 6.300.000 đồng là tiền thắng bạc trong các ngày trước; 3.100.000 đồng là tiền của cá nhân Hòa), 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone, màu trắng, bên trong lắp sim số 0913.063.193 và 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia bên trong lắp 02 sim điện thoại; 02 máy cược; 04 thẻ nhựa gậy điểm. (BL: 01 -> 12).

Cùng ngày 26/9/2020, cơ quan CSĐT Công an huyện V thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi làm việc đối với Nguyễn Quang H tại bản C, xã L, huyện V. Quá trình khám xét thu giữ: 02 máy bắn cá; 01 máy cược và 03 máy xèng, 01 thẻ nhựa đề gậy điểm, 02 quyển sổ ghi chép, cùng một camera. (BL: 13 -14).

Mở rộng điều tra ngày 26/9/2020, cơ quan CSĐT Công an huyện V đã thi

hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Thị Th và Đinh Quốc V. Tạm giữ của Phạm Thị Th: 1.000.000 đồng, 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu xám bên trong lắp sim số 0886.721.857 và 01 quyển sổ ghi chép bìa màu đỏ. Tạm giữ của Đinh Quốc V: 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6, màu xám, đã qua sử dụng (BL 44; 47).

Ngày 27/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành giám định số tiền 17.850.000 đồng thu giữ của các bị cáo. Tại kết luận giám định số: 1558 ngày 08/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Tổng số tiền 17.850.000 đồng đều là tiền thật do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành. (BL: 24; 32).

Mở rộng điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện V đã tiến hành khởi tố bị can đối với Phạm Huy Th, Phạm Thị Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Quang H và Bùi Văn Mạnh L. Quá trình điều tra 05 bị cáo và 07 đối tượng khai nhận như sau:

Vào đầu tháng 9 năm 2020, Phạm Thị Th gọi điện thoại di động cho Phạm Huy Th bảo Thanh tìm mua một số máy game (máy cược, máy bắn cá và máy xèng) để mở quán game cho các đối tượng đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền, dưới hình thức chơi máy game (máy cược, máy bắn cá và máy xèng), Th đồng ý. Sau đó, Phạm Huy Th tìm và mua trên mạng của một đối tượng không biết họ tên và địa chỉ 08 máy game (03 máy cược, 02 máy bắn cá và 03 máy xèng) với giá 12.000.000 đồng. Đến ngày 16/09/2020, Phạm Huy Th gọi điện thoại thông báo cho Phạm Thị Th và Đinh Quốc V về việc đã mua được máy game và bảo Th và V tìm địa điểm mở quán game cho các đối tượng đánh bạc trái phép; Th và V đồng ý. Hai bên thỏa thuận cuối tháng sau khi trừ chi phí, lợi nhuận sẽ chia nhau sau. Ngày 18/9/2020, Th và V gặp anh Mùa A C (Sinh năm 1983; Trú tại Xóm X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình). Qua trao đổi Th và V đã thỏa thuận, thống nhất thuê quán của anh C tại bản C, xã L, huyện V giá 1.500.000 đồng/01 tháng, Th đã trả tiền thuê trước 02 tháng. Sau khi thuê được quán, Th gọi điện thoại di động thông báo cho Th biết. Sau đó Th thuê xe ô tô chở 02 máy bắn cá, 03 máy cược và 03 máy xèng lên nhà trọ của Th và V tại Khu 5, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hòa Bình. Ngày 20/9/2020, Th thuê xe ô tô chở 02 máy bắn cá, 01 máy cược và 02 máy xèng lên đặt ở quán đã thuê của anh C tại bản C, xã L, huyện V.

Ngày 21/9/2020, Th đã thỏa thuận và thuê Nguyễn Quang H và Bùi Văn Mạnh L trông quán đánh bạc trái phép trên với mức lương trả cho mỗi người là 5.000.000đ/01 tháng, bao ăn 200.000đ/02 người/01 ngày.

Sau đó đến khoảng 07 giờ ngày 22/9/2020, Th điều khiển xe ô tô chở H, L, V, Th đi đến quán đã thuê của anh C tại bản C, xã L, huyện V. Tại quán, Th hướng dẫn cho H và L cách bán điểm (gậy điểm), trả thưởng cho khách với mức tương ứng là 1.000 đồng = 10 điểm đối với máy cược và 1.000 đồng = 25 điểm đối với máy xèng. Th bảo H và L vào khoảng 22 giờ hàng ngày H và L chụp ảnh thông số của các máy trò chơi và số tiền chi tiêu sinh hoạt rồi gửi lên nhóm zalo 'CO HB' do Th lập để Th ghi chép vào sổ sách. Sau đó Th đưa cho H số tiền 5.000.000 đồng (4.000.000 đồng để chi tiêu sinh hoạt; 1.000.000 đồng để trả thưởng nếu khách

thắng). Sau đó Th, Th và V đi về. Từ chiều ngày 22/9/2020, H và L mở quán cho các đối tượng (khách) đến chơi đánh bạc. Đến ngày 24/9/2020, Th tiếp tục thuê người chờ số máy còn lại đến quán để cho L và H quản lý.

Ngày 26/9/2020, L lấy số tiền 1.750.000 từ tiền thắng bạc của những ngày hôm trước để làm vốn, trả tiền cho khách nếu khách đánh thắng. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 26/9/2020, có 07 đối tượng gồm Lý Văn L, Triệu Khắc D, Đặng Văn K, Giàng A Th, Mùa A L, Sùng A V và Sùng A X sử dụng 5.800.000 đồng (trong đó 06 đối tượng đã trả 5.700.000 đồng và 01 đối tượng X nợ 100.000 đồng) mua điểm để đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Tổ công tác Công an huyện V kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Hình thức đánh bạc bằng máy cược như sau: Khách chơi sử dụng tiền để mua điểm với mức 100 đồng = 1 điểm. L và H sử dụng thẻ từ để nạp điểm (gậy điểm) cho khách tương ứng với số tiền khách mua. Sau đó khách chơi chọn 05 con vật màu xanh và 05 con vật màu đỏ. Máy chạy, nếu vào đúng biểu tượng mà khách đã chọn thì khách trúng thưởng với mức gấp 04 lần số điểm đã cược; Nếu thua thì mất số điểm đặt cược (Khách có thể chọn X2 để nhân đôi số điểm). Khi khách thắng hoặc dừng chơi, muốn đổi điểm ra tiền thì H và L sẽ trả thưởng cho khách tương ứng 1 điểm = 100 đồng.

Hình thức đánh bạc bằng máy xèng như sau: Khách chơi sử dụng tiền để mua điểm với mức 10.000 đồng = 250 điểm. L và H sử dụng thẻ từ để nạp điểm (gậy điểm) cho khách tương ứng với số tiền khách mua. Sau đó khách chơi chọn 10 biểu tượng các loại quả. Sau đó máy chạy, nếu vào đúng biểu tượng mà khách đã chọn thì khách trúng thưởng với mức gấp 02 lần số điểm đã cược; Nếu thua thì mất số điểm đặt cược (Khách có thể chọn X2 để nhân đôi số điểm). Khi khách thắng hoặc dừng chơi, muốn đổi điểm ra tiền thì H và L sẽ trả thưởng cho khách tương ứng 250 điểm = 10.000 đồng. (BL: 405 -> 644).

Qua điều tra L và H còn khai nhận các hành vi đánh bạc từ ngày 22/9/2020 đến ngày 25/9/2020 như sau:

- Ngày 22/9/2020: Không có khách chơi;
- Ngày 23/9/2020: Có một số khách không rõ danh tính đến chơi ở nhiều thời điểm khác nhau, tổng số tiền thu được khoảng 300.000 đồng;
- Ngày 24/9/2020: Có một số khách không rõ danh tính đến chơi ở nhiều thời điểm khác nhau, tổng số tiền thu được khoảng hơn 5.000.000 đồng;
- Ngày 25/9/2020: Có một số khách không rõ danh tính đến chơi ở nhiều thời điểm khác nhau, tổng số tiền thu được khoảng hơn 6.000.000 đồng.

Ngoài ra H còn khai nhận trong ngày 25/9/2020 có 01 người khách là nam giới, không rõ danh tính, tự giới thiệu tên là T, đến chơi 03 lần, mỗi lần thua hết từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng (tổng cộng thua hết 10.000.000 đồng). Do T không có tiền mặt, nên H phải cho người đó chơi nợ. Đến sáng ngày 26/9/2020, T

đến hỏi số tài khoản, H đã cho số tài khoản của bị can Th. Sau đó T đi ra ngoài khoảng 30 phút thì quay lại bảo đã chuyển trả tiền vào tài khoản của bị can Th. Cơ quan điều tra đã xác minh chủ sở hữu tài khoản chuyển 10.000.000 đến tài khoản bị can Th là anh Lưu Hữu M, sinh ngày 13/5/1996, trú tại bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho H nhận dạng đối tượng đánh bạc thua 10.000.000 đồng; kết quả H khẳng định các đối tượng đưa ra nhận dạng trong đó có anh Lưu Hữu M không phải là người đã đánh bạc. Cơ quan điều tra đã triệu tập, lấy lời khai của anh M, nhưng anh M không thừa nhận hành vi đánh bạc, mà khai vào sáng 26/9/2020 được một người nam giới không rõ danh tính nhờ chuyển 10.000.000 đồng vào tài khoản của người khác.

Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 29/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo: Phạm Thị Th; Phạm Huy Th, Đinh Quốc V (tức C), Nguyễn Quang H và Bùi Văn Mạnh L về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Th; Phạm Huy Th, Đinh Quốc V (tên gọi khác: Cò), Nguyễn Quang H và Bùi Văn Mạnh L phạm tội: Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, n, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 38, Điều 58, các khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị Th từ 15 (mười lăm) đến 20 (hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, trừ thời gian tạm giữ vào thời hạn tù. Thời gian thử thách gấp đôi thời hạn tù. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 38, Điều 58, các khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Huy Th từ 15 (mười lăm) đến 20 (hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) đến 40 (bốn mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, khoản 2, 3 Điều 35, khoản 1 Điều 38, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, các khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào thời hạn tù. Thời gian thử thách gấp đôi thời hạn tù. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Quang H từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn Mạnh L từ 03 (ba) tháng tù đến 06 (sáu) tháng tù được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày

26/09/2020 đến ngày 05/10/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/12/2020.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Quốc V (tức C) từ 09 (chín) đến 15 (mười lăm) tháng tù trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2020 đến ngày 24/12/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để thi hành án.
- Không phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:
- Tịch thu tiêu hủy 08 chiếc máy game gồm: 03 máy cược, 02 máy bắn cá, và 03 máy xèng; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng thẻ từ, chip.
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng bên trong lắp sim số 0372824043 của Bùi Văn Mạnh L; 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng bên trong lắp sim số 0913063193 thu giữ của Nguyễn Quang H; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu xám bên trong lắp sim số 0886.721.857 thu giữ của Phạm Thị Th.
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 14.750.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có.
- Tạm giữ số tiền 3.100.000 đồng của Nguyễn Quang H cùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.
- Trả lại bị cáo Phạm Huy Th 01 chiếc camera giám sát màu trắng nhãn hiệu FnKvision không sử dụng vào việc phạm tội.
- Tạm giữ của bị cáo Đinh Quốc V 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.
- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án đối với 01 quyển sổ màu nâu có kích thước 15x6cm, bên ngoài có dòng chữ Diary D3-160, bên trong có 64 tờ giấy có dòng kẻ; 01 quyển sổ có kích thước 24x17cm, bìa màu trắng xanh, có dòng chữ Popstar, bên trong có 41 tờ giấy có dòng kẻ; 01 quyển sổ có bìa màu đỏ, bên trong có bốn trang giấy có chữ viết là vật chứng vụ án.
- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng của Sùng A X là số tiền sử dụng trong quá trình phạm tội.
- Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo 200.000 đồng.
- Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo đều nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.
- Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Các bị cáo Th, Th, H, xin Tòa cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo về tội đánh bạc đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can thể hiện: Ngày 22/9/2020, Phạm Thị Th, Phạm Huy Th, Đinh Quốc V thuê quán của anh Mùa A C tại bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La rồi đặt máy game (máy cược, máy bắn cá, máy xèng) để cho các đối tượng có nhu cầu đánh bạc chơi dưới hình thức các máy game. Th, Th, V là chủ máy; Nguyễn Quang H và Bùi Văn Mạnh L là các đối tượng được 03 bị can trên thuê trông coi, quản lý, bán điểm, trả thưởng cho khách chơi với mức 1.000 đồng = 10 điểm với máy cược và 1.000 đồng = 25 điểm với máy xèng. Đến 15 giờ ngày 26/9/2020, Bùi Văn Mạnh L sử dụng số tiền 1.750.000 đồng để trả thưởng nếu khách thắng; các đối tượng Lý Văn L mua 1.500.000 đồng = 15.000 điểm, Triệu Khắc D mua 2.000.000 đồng = 20.000 điểm, Đặng Văn K mua 2.000.000 đồng = 20.000 điểm, Giàng A Th mua 100.000 đồng = 1.000 điểm, Mùa A L mua 50.000 đồng = 500 điểm, Sùng A Vàng mua 50.000 đồng = 500 điểm, Sùng A X mua nợ 100.000 đồng = 1.000 điểm. Các đối tượng đánh bạc đến 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là: 7.550.000 đồng. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Phạm Thị Th, Phạm Huy Th, Đinh Quốc V, Nguyễn Quang H, Bùi Văn Mạnh L phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, HĐXX thấy đây là vụ án đồng phạm, bị cáo Phạm Thị Th là người khởi xướng việc đặt máy bắn cá, máy cược và máy xèng cho các đối tượng đánh bạc nên giữ vai trò chính. Bị cáo Phạm Huy Th là người chuẩn bị công cụ sử dụng vào việc đánh bạc, trực tiếp hướng dẫn bị cáo H và bị cáo L cách gây điểm đổi thưởng đồng thời là người tìm thuê các bị cáo H và L

quản lý các máy để đánh bạc nên giữ vai trò lớn hơn bị cáo V, H và L. Bị cáo Đinh Quốc V giúp sức cho các bị cáo trong việc tìm địa điểm đặt máy bắn cá, trực tiếp cùng bị cáo Th và bị cáo Th vận chuyển công cụ phạm tội đến địa điểm đánh bạc. Bị cáo Nguyễn Quang H và Bùi Văn Mạnh L là người tiếp quản lý máy để đánh bạc.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Bùi Văn Mạnh L và bị cáo Phạm Thị Th được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án quy định tại điểm i, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Phạm Thị Th được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự người phạm tội là phụ nữ có thai.

- Bị cáo Nguyễn Quang H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Đinh Quốc V được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án và bị can có bố là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Bị can Phạm Huy Th được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội đầu thú bản thân là lao động chính trong gia đình quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng trực tiếp tới an ninh trật tự công cộng , ảnh hưởng tới cuộc sống của chính mỗi gia đình , nếp sống văn minh của xã hội . Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần phải cách ly các bị cáo Th, Th, H ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Bùi Văn Mạnh L đang bị tạm giam do vi phạm nghĩa vụ nơi cư trú, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù bằng thời gian tạm giam. Đối với bị cáo Đinh Quốc V là người đã từng bị kết án, tuy được xóa án tích nhưng ngày 11/9/2020 bị Công an huyện C, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc,

mức phạt 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), đã chấp hành xong (Chưa được xóa tiền sự). Bị cáo có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời gian xóa tiền sự nên Hội đồng xét xử xử phạt tù đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

Giao các bị cáo Phạm Thị Th, Phạm Huy Th, Nguyễn Quang H cho UBND xã nơi các bị cáo cư trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo phối hợp quản lý, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành án treo.

Trả tự do cho bị cáo Bùi Văn Mạnh L ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội phạm khác.

Các bị cáo Phạm Thị Th, Phạm Huy Th, Nguyễn Quang H đang tại ngoại, thời gian thi hành án treo đối với các bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 24/3/2021.

[4]. Ngoài hình phạt chính, các bị còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nguyễn Quang H bị thu giữ 3.100.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Quang H. Đối với bị cáo còn lại không có tài sản có giá trị, không có thu nhập ổn định nên không phạt bổ sung.

[5]. Đối với các thành viên trong nhóm zalo “CO HB”, ngoài các đối tượng L, Th, H, Th đã bị khởi tố, còn có hai đối tượng sử dụng với tên nick “Vân A” và “Cao Việt H”. Th khai nhận đó là hai người Th ban đầu định thuê trông coi quán nhưng hai người này không làm. Th, H, L, V và Th đều không biết nhân thân, địa chỉ của 02 người trên. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

[6]. Quá trình điều tra bị cáo Th khai nhận: Ngày 24/11/2020 Th có đưa cho anh Lương Văn Nh - Phó trưởng Công an xã L, huyện V số tiền 2.000.000 đồng để anh Nh tạo điều kiện cho quán của Th kinh doanh. Cơ quan điều tra đã triệu tập, lấy lời khai anh Nh, nhưng anh Nh khẳng định không nhận bất cứ khoản tiền nào từ Th hay các bị can khác. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Th với anh Nh; Kết quả: Hai bên vẫn giữ nguyên lời khai. Do chỉ có lời khai duy nhất của bị can Th, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ gì khác, nên không đủ căn cứ chứng minh lời khai của Th là đúng sự thật. (BL: 329 -> 381).

[7]. Quá trình điều tra và bị cáo H khai nhận có đưa cho anh Mùa A Ph, sinh năm 1991 là Công an viên bản C và anh Mùa A L, sinh năm 1983 là Trưởng bản C, xã L, huyện V mỗi người 1.000.000 đồng để tạo điều kiện cho quán hoạt động. Cơ quan điều tra đã triệu tập, lấy lời khai anh Ph và anh L, nhưng anh Ph và anh L khẳng định không nhận bất cứ khoản tiền từ H hay các bị can khác. Cơ quan điều tra đã tiến hành nhận dạng, đối chất giữa H với anh Ph và anh L; kết quả: Hai bên vẫn giữ nguyên lời khai. Quá trình điều tra chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo H, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ gì khác, nên không đủ căn cứ chứng minh lời khai của H là đúng sự thật.

[8]. Đối với hành vi các bị cáo cho các đối tượng đánh bạc từ ngày 22/9/2020 đến ngày 25/9/2020. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch của các đối tượng đánh bạc và không đủ căn cứ chứng minh các đối tượng đánh bạc trong cùng một thời điểm trên 5.000.000 đồng. Do vậy, không đủ căn cứ buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với các lần đánh bạc này.

[9]. Đối với Giàng A Th, Đặng Văn K, Triệu Khắc D, Lý Văn L, Mùa A L, Sùng A V, Sùng A X, quá trình điều tra xác định chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, hành vi của 07 đối tượng trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Ngày 26/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định trả tự do cho 07 đối tượng. Ngày 26/11/2020 Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 07 đối tượng trên là đúng quy định pháp luật (BL: 227 -> 328).

[10]. Đối với lời khai của của bị cáo H khai nhận, trong ngày 25/9/2020 có 01 người khách là nam giới, không rõ danh tính, tự giới thiệu tên là T, đến chơi 03 lần, mỗi lần thua hết từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng (tổng cộng thua hết 10.000.000 đồng). Do T không có tiền mặt, nên H phải cho người đó chơi nợ. Đến sáng ngày 26/9/2020, T đến hỏi số tài khoản, H đã cho số tài khoản của bị can Th. Sau đó T đi ra ngoài khoảng 30 phút thì quay lại bảo đã chuyển trả tiền vào tài khoản của bị cáo Th. Cơ quan điều tra đã xác minh chủ sở hữu tài khoản chuyển 10.000.000 đến tài khoản bị cáo Th là anh Lưu Hữu M, sinh ngày 13/5/1996, trú tại bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho H nhận dạng đối tượng đánh bạc thua 10.000.000 đồng; Kết quả H khẳng định các đối tượng đưa ra nhận dạng trong đó có anh Lưu Hữu M không phải là người đã đánh bạc. Cơ quan điều tra đã triệu tập, lấy lời khai của anh M, nhưng anh M không thừa nhận hành vi đánh bạc, mà khai vào sáng 26/9/2020 được một người nam giới không rõ danh tính nhờ chuyển 10.000.000 đồng vào tài khoản của người khác. Do vậy, cơ quan CSĐT Công an huyện V không có căn cứ điều tra, xử lý đối với anh Lưu Hữu M. (BL: 329 -381; 405 -> 644).

[11]. Đối với anh Mùa A C, sinh năm 1983, trú tại Xóm X, xã P, huyện M, tỉnh Hòa B là người cho các đối tượng thuê quán, sau đó các đối tượng sử dụng quán làm nơi đánh bạc. Quá trình điều tra anh C không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng pháp luật. Hợp đồng thuê quán giữa các bị cáo với anh C, hai bên tự giải quyết được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12]. Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 08 chiếc máy game gồm: 03 máy cược, 02 máy bắn cá, và 03 máy xèng là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng bên trong lắp sim số 0372824043 của Bùi Văn Mạnh L; 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng bên trong lắp sim số 0913063193 thu giữ của Nguyễn Quang H, 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu xám bên trong lắp sim số 0886.721.857 thu giữ của

Phạm Thị Th là tài sản dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 17.850.000 đồng thu giữ của Bùi Văn Mạnh L, Nguyễn Quang H, Phạm Thị Th, và Triệu Khắc D. Quá trình điều tra xác định trong đó có 14.750.000 đồng là tiền do phạm tội, vi phạm pháp luật mà có tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 3.100.000 đồng của Nguyễn Quang H không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc camera giám sát màu trắng nhãn hiệu FnKvision là tài sản của bị cáo Phạm Huy Th không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại bị cáo Th.

- Đối với 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng của Nguyễn Quang H; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng của Đinh Quốc V không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 04 thẻ bằng nhựa kích thước rộng 4 x 2,5cm trên thẻ được dán bằng băng dính màu đen, mặt trước phong bì ghi “Chíp gây điểm” thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Quang H là vật không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 thẻ nhựa trên mặt có dòng chữ nước ngoài có kích thước 4 x 2,5 cm là vật không có giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 quyển sổ màu nâu có kích thước 15 x 6 cm, bên ngoài có dòng chữ Diary D3-160, bên trong có 64 tờ giấy có dòng kẻ; 01 quyển sổ có kích thước 24x17cm, bìa màu trắng xanh, có dòng chữ Popstar, bên trong có 41 tờ giấy có dòng kẻ; 01 quyển sổ có bìa màu đỏ, bên trong có bốn trang giấy có chữ viết là vật chứng vụ án. Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền 100.000 đồng đối tượng Sùng A X mua điểm để đánh bạc nhưng chưa trả bị cáo L, quá trình điều tra Cơ quan Điều tra đã yêu cầu đối tượng X giao nộp, nhưng đến nay X chưa giao nộp nên tuyên truy thu nộp ngân sách nhà nước.

[13]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[14]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo: Phạm Thị Th, Phạm Huy Th, Đinh Quốc V (tên gọi khác: Cò), Nguyễn Quang H, Bùi Văn Mạnh L phạm tội: Đánh bạc.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; các điểm n, i, s, t Điều 51, các khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Th 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/3/2021).

Giao bị cáo Phạm Thị Th, cho UBND xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình trực tiếp quản lý, giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Phạm Thị Th cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Thị Th.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Huy Th 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/3/2021).

Giao bị cáo Phạm Huy Th cho UBND Phường Y, Quận C, Thành Phố Hà Nội trực tiếp quản lý, giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Phạm Huy Th cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Huy Th.

4. Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; khoản 2, 3 Điều 35; Điều 17; Điều 58; các điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 3 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/3/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Quang H cho UBND Phường B, Thành Phố H, tỉnh Hà Tĩnh trực tiếp quản lý, giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia

đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Nguyễn Quang H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Quang H 3.100.000 đồng.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn Mạnh L 03 (ba) tháng 06 (sáu) ngày tù được trừ đi thời gian tạm giữ (từ ngày 26/09/2020 đến ngày 05/10/2020). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 28/12/2020. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn Mạnh L.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đinh Quốc V (tên gọi khác: C) 09 (chín) tháng tù được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2020 đến ngày 24/12/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại để thi hành án.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Quốc V.

7. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 08 chiếc máy game gồm: 03 máy cược, 02 máy bắn cá, và 03 máy xèng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 04 thẻ bằng nhựa kích thước rộng 4 x 2,5cm trên thẻ được dán bằng băng dính màu đen, mặt trước phong bì ghi “Chíp gây điểm” thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Quang H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 01 thẻ nhựa trên mặt có dòng chữ nước ngoài có kích thước 4 x 2,5 cm là vật không có giá trị sử dụng.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án: 01 quyển sổ màu nâu có kích thước 15 x 6 cm, bên ngoài có dòng chữ Diary D3-160, bên trong có 64 tờ giấy có dòng kẻ; 01 quyển sổ có kích thước 24 x 17cm, bìa màu trắng xanh, có dòng chữ Popstrar, bên trong có 41 tờ giấy có dòng kẻ; 01 quyển sổ có bìa màu đỏ, bên trong có bốn trang giấy có chữ viết là vật chứng vụ án.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng bên trong lắp sim số 0372824043 của Bùi Văn Mạnh L; 01 chiếc điện thoại Iphone màu trắng bên trong lắp sim số 0913063193 thu giữ của Nguyễn Quang H; 01 chiếc điện thoại Iphone 7 plus màu xám bên trong lắp sim số 0886.721.857 thu giữ của Phạm Thị Th.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 14.750.000 đồng là số tiền do phạm tội, vì phạm pháp luật mà có.

- Tạm giữ số tiền 3.100.000 đồng của Nguyễn Quang H để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại Phạm Huy Th 01 chiếc camera giám sát màu trắng nhãn hiệu FnKvision chưa sử dụng.

- Tạm giữ 01 chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng Nguyễn Quang H; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu xám đã qua sử dụng của Đinh Quốc V để đảm bảo thi hành án.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng của Sùng A Xô là số tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

8. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

9. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu